

Số: 55462/CT-HT
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Mỹ thuật trung ương
(Địa chỉ: Số 66 ngõ Núi Trúc, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội.
MST: 0101113338)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 74/CTMT-2015 ngày 31/7/2015 của Công ty TNHH MTV Mỹ thuật trung ương về vướng mắc chế độ, chính sách với lao động thời vụ. Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT/BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân

+ Tại Khoản 1 Điều 25 quy định khấu trừ thuế:

"...b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

...i. Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.

..."

+ Tại Điểm d Khoản 2 Điều 26 quy định khai thuế, quyết toán thuế đối với cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công, từ kinh doanh:

"d) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thay trong các trường hợp sau:

d.1) Cá nhân chỉ có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên tại một đơn vị và thực tế đang làm việc ở đơn vị tại

thời điểm ủy quyền quyết toán, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm.

d.2) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên và có thêm thu nhập khác theo hướng dẫn tại tiết c.4 và c.5, điểm c, khoản 2, Điều này.

đ) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập chỉ thực hiện quyết toán thuế thay cho cá nhân đối với phần thu nhập từ tiền lương, tiền công mà cá nhân nhận được từ tổ chức, cá nhân trả thu nhập.”

Căn cứ các quy định trên:

1. Về việc cam kết theo mẫu 23/CK-TNCK.

Trường hợp cá nhân ký hợp đồng thời vụ từ 03 tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi. Trường hợp cá nhân ký hợp đồng thời vụ từ 03 tháng trở lên không thuộc đối tượng sử dụng mẫu 23/CK-TNCK ban hành kèm Thông tư 156/2013/TT-BTC.

2. Về việc ủy quyền quyết toán thuế TNCN.

Trường hợp người lao động chỉ có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một đơn vị và thực tế đang làm việc ở đơn vị tại thời điểm ủy quyền quyết toán, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm thì được ủy quyền để đơn vị đó quyết toán thuế TNCN theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 36 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên.

3. Về việc ủy quyền ký kết hợp đồng lao động thời vụ.

Căn cứ Điều 3 Mục I Chương II Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động quy định người giao kết hợp đồng lao động:

“1. Người giao kết hợp đồng lao động bên phía người sử dụng lao động là người thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Người đại diện theo pháp luật quy định tại điều lệ của doanh nghiệp, hợp tác xã;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định của pháp luật;

c) Chủ hộ gia đình;

d) Cá nhân trực tiếp sử dụng lao động.

Trường hợp người giao kết hợp đồng lao động bên phía người sử dụng lao động quy định tại các Điểm a, b và c Khoản 1 Điều này không trực tiếp giao kết hợp đồng lao động thì ủy quyền hợp pháp bằng văn bản cho người khác giao kết hợp đồng lao động theo mẫu do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định...”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp người đứng đầu tổ chức không trực tiếp giao kết hợp đồng lao động thì ủy quyền hợp pháp bằng văn bản cho người

khác giao kết hợp đồng lao động theo mẫu do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định.

4. Đối với vướng mắc về Luật bảo hiểm xã hội.

Đề nghị đơn vị liên hệ với cơ quan bảo hiểm để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH MTV Mỹ thuật trung ương được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 2;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr (2)



Mai Sơn